

Số: 08/2024/QĐST-VDS

Krông Năng, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trương Xuân Hải.

Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: Ông Phạm Đức Bùi, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 61/2024/TLST-VDS ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 08/2024/QĐPH-VDS ngày 09 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1984; trú tại: Tổ dân phố 1, phường A, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Chế Hà T1, sinh năm 1979; nơi cư trú cuối cùng: Thôn 7, xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, bà Nguyễn Thị Thu T làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tuyên bố ông Chế Hà T1, sinh năm 1979; nơi cư trú cuối cùng: Thôn 7, xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk mất tích với lý do: Bà Nguyễn Thị Thu T với ông Chế Hà T1 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 25/8/2015 tại UBND xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, đến đầu năm 2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống và sống ly thân nhau. Đến cuối năm 2017, ông T1 đã đi khỏi địa phương không có tin tức gì. Mặc dù, bà Nguyễn Thị Thu T đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm nhưng không rõ ông T1 ở đâu.

Do đó, bà Nguyễn Thị Thu T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Chế Hà T1 mất tích theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên họp, phát biểu về quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án đã đúng với quy định của pháp luật và đề nghị căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, các Điều 149, 370, 389 của Bộ

luật Tố tụng dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu T, tuyên bố ông Chế Hà T1 mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu T về việc tuyên bố ông Chế Hà T1 mất tích, Tòa án nhận thấy yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu T thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Krông Năng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung của yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thu T với ông Chế Hà T1 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 25/8/2015 tại UBND xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk. Từ đầu năm 2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân nhau. Cuối năm 2017, ông Chế Hà T1 đã bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay không có tin tức gì. Mặc dù, bà Nguyễn Thị Thu T đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm nhưng không rõ ông T1 ở đâu.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết đã ra quyết định thông báo tìm kiếm đối với ông Chế Hà T1 gửi đến các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương (cụ thể: Thông tin tuyên truyền trên sóng Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 08, 09 và 10 tháng 5 năm 2024 và báo Công Lý số 38, 39, 40 các ngày 10, 15 và ngày 17 tháng 5 năm 2024). Đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm nhưng Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk vẫn không nhận được thông tin gì về ông T1. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Thu T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Chế Hà T1 mất tích là có đủ căn cứ nên cần chấp nhận yêu cầu của bà T.

Các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng về quan điểm giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa nên được chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*) chi phí đăng tin tìm kiếm trên báo Công Lý và thông báo tìm kiếm trên Đài tiếng nói Việt Nam. Bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp đủ và không phải nộp thêm.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu tiền số 0002648 ngày 17/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” của bà Nguyễn Thị Thu T đối với ông Chế Hà T1, sinh năm 1979, nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn 7, xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên bố ông Chế Hà T1 mất tích từ ngày 31 tháng 12 năm 2017.

2. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*) chi phí đăng tin tìm kiếm. Bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp đủ và không phải nộp thêm.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu tiền số 0002648 ngày 17/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Xuân Hải